

Số: 70/2018/QĐST-DS

Năm Căn, ngày 15 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Vợ chồng ông Trần Văn C, sinh năm 1956 và bà Đỗ Thị G, sinh năm 1957;

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Quang Khánh M, sinh năm 1957.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông M: Bà Sử Thị P, sinh năm 1961 (vợ ông M).

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã D, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Sử Thị P, sinh năm 1961 (vợ ông M).

Địa chỉ: Ấp L, xã D, huyện N, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Quang Khánh M và bà Sử Thị P đồng ý liên đới thanh toán cho vợ chồng ông Trần Văn C và bà Đỗ Thị G số tiền vốn vay còn nợ là 10.000.000 đồng, số tiền hui còn nợ là 41.860.000 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày vợ chồng ông C và bà G có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp vợ chồng ông M và bà P chậm thanh toán số tiền nói trên, thì hàng tháng vợ chồng ông M và bà P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi

suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự nộp 50% án phí có giá ngạch 5%
 + Vợ chồng ông M và bà P đồng ý liên đới nộp tiền án phí là 1.296.500 đồng. Phần ông M được miễn án phí số tiền là 648.000 đồng (làm tròn) do ông M thuộc trường hợp trên người cao tuổi. Phần bà P có đơn xin giảm tiền án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận, nên được giảm một phần, chỉ nộp một phần với số tiền là 324.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

+ Phần vợ chồng ông Trần Văn C và bà Đỗ Thị G nộp tiền tạm ứng án phí với số tiền 1.297.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0016137 ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, nay được nhận lại toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Cà Mau;
- VKSND h. Năm Căn;
- Chi cục THADS h. Năm Căn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Hoàng Tuấn